

Phụ Lục I:
TỔNG HỢP VĂN BẢN TRIỂN KHAI THÁNG 01

(Kèm theo Báo cáo số /BCTCTĐA06 ngày /01/2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Bắc Giang)

STT	Số VB	Loại VB	Ngày tháng	Nội dung	Ghi chú
I. Văn bản của UBND tỉnh					
1	264/UBND-NC	Công văn	15/01/2024	V/v nghiên cứu Báo cáo đề triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06	
2	2159/BC-BCSĐ	Báo cáo	25/12/2023	Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TU ngày 28/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về lãnh đạo đẩy mạnh triển khai Đề án 06/CP	
3	789/GM-UBND	Giấy mời	19/12/2023	Giấy mời hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết 02 năm thực hiện Đề án 06/CP	
4	56/UBND-TH	Công văn	04/01/2024	V/v tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án tư liệu hóa và chuyển đổi số trong hệ thống thống kê quốc gia	
5	7009/UBND-KGVX	Công văn	9/12/2023	Công văn rà soát văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06	
II. Văn bản của Tổ Đề án 06 tỉnh					
1	4659/TCTTKĐA	Công văn	02/01/2024	Đăng ký nhiệm vụ trọng tâm Đề án 06/CP năm 2024	
2	133/TCTTKĐA	Công văn	13/01/2024	V/v tham gia ý kiến dự thảo Kế hoạch triển khai Đề án năm 2024	
3	75/TCTTKĐA	Công văn	03/01/2024	V/v phối hợp đoàn khảo sát thực tế hiện trạng hạ tầng hệ thống có nhu cầu đối với TTDLQG và rà soát hiện trạng cơ sở dữ liệu	
4	2570/TCTTKĐA	Công văn	22/12/2023	V/v đôn đốc công tác cấp lý lịch cá nhân trên hệ thống CSDLQG về DC trong cao điểm trấn áp tội phạm	
III. Văn Bản các đơn vị triển khai					

1	109/SYT-NVY	Công văn	11/01/2024	V/v phối hợp cung cấp số liệu thực hiện Đề án 06	Sở Y tế
2	3613/UBND-LĐTBXH	Công văn	26/12/2023	V/v tiếp tục cung cấp danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo để rà soát, làm sạch thông tin dữ liệu	UBND huyện Lạng Giang
3	444/BC-BCĐ	Báo cáo	28/12/2023	Kết quả triển khai thực hiện mô hình “Công dân số” trên địa bàn huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	BCĐ huyện Lạng Giang
4	75/UBND-VX	Công văn	09/01/2024	Cập nhật danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo để rà soát làm sạch thông tin dữ liệu	UBND huyện Sơn Động
5	346/TCTTKĐA	Công văn	21/12/2023	Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06/CP	TCTTKĐA huyện Hiệp Hòa
6	2496/PC06	Công văn	14/12/2023	Về việc khai thác dữ liệu dân cư phục vụ công tác công an	Công an tỉnh
7	2527/PC06	Công văn	18/12/2023	Về việc tham mưu UBND tỉnh báo cáo, đề xuất khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Công an tỉnh
8	4409/TTr-CAT-CSQLHC	Tờ trình	14/12/2023	Tờ trình về việc tham mưu ban hành Báo cáo sơ kết 02 năm triển khai Đề án 06/CP	Công an tỉnh
9	4410/CAT-PC06	Công văn	13/12/2023	Về việc tiếp tục làm sạch thông tin công dân trong việc triển khai Đề án 06/CP	Công an tỉnh
10	4543/CAT-PC06	Công văn	21/12/2023	Về việc thực hiện một số nội dung phần mềm quản lý đối tượng phần mềm tổ giác, tin báo về tội phạm trên CSDLQG về DC	Công an tỉnh
11	1378/BC-CAT-QLHC	Báo cáo	29/12/2023	Báo cáo tổng quan về tình hình dân cư của tỉnh Bắc Giang năm 2023 và một số vấn đề đặt ra trong công tác quản lý nhà nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	Công an tỉnh

Phụ lục II

KẾT QUẢ THỰC HIỆN 25 DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU

(Kèm theo Báo cáo số /BCTCTĐA06 ngày /01/2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Bắc Giang)

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng công dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục				Hồ sơ DVC được giải quyết		Nhân lực thực hiện			
		Nộp trực tuyến		Tổng số tiếp nhận (cả trực tuyến và trực tiếp)	% tiếp nhận qua DVC	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Tỉnh	Huyện	Xã
		Công dân	Doanh nghiệp								
1	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD	30	0	30	100,00%	0	0	0	x		x
2	Cấp lại, đổi thẻ CCCD	3.070	0	3.070	100,00%	0	0	0			
3	Đăng ký thường trú	11.181	0	11.181	100,00%	0	0	0	x		
4	Đăng ký tạm trú	7.445	0	7.443	100,03%	0	0	0	x		
5	Khai báo tạm vắng	13	0	13	100,00%	0	0	0			
6	Thông báo lưu trú	5.354	0	5.354	100,00%	0	0	0	x		
7	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	4.263	0	4.263	100,00%	0	0				
8	Thu tiền nộp phạt nguội	1.215	0	1.215	100,00%	0	0				
9	Đăng ký khai sinh	3.340	0	3.472	96,20%	0	0		x		
10	Đăng ký khai tử	1.216	0	1.365	89,08%	0	0				
11	Đăng ký kết hôn	1.579	0	1.931	81,77%	0	0				
12	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông	5.598	0	5.615	99,70%	0	0				
13	Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu	78	0	78	100,00%	0	0				
14	Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu	0	0	0	0	0	0				

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng công dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục				Hồ sơ DVC được giải quyết		Nhân lực thực hiện			
15	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	2.937	0	2.937	100,00%	0	0		x		
16	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng phí	668	0	668	100,00%	0	0				
17	Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	3	0	3	100,00%	0	0				
18	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân	780	0	1.291	60,42%	0	0				
19	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất	385	0	385	100,00%	0	0				
20	Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe	921	0	1.501	61,36%	0	0				
21	Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng	0	0	0	0	0	0		x		
22	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	2.304	0	2.304	100,00%	0	0				
23	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	1.183	0	1.760	67,22%	0	0				
24	Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V)	1.144	89	1.233	100,00%	0	0		x		
25	Thay đổi chủ thẻ hợp đồng mua bán điện	148	14	162	100,00%	0	0		x		
Tổng số		54.855	103	57.274	95,96%						

Phụ lục III
TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ THEO KH 172/KH-UBND TẠI TỈNH BẮC GIANG
(Kèm theo Báo cáo số /BCTCTĐA06 ngày /01/2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Bắc Giang)

STT	NHIỆM VỤ/MÔ HÌNH	TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI	TỒN TẠI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC	PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI
1	Nhiệm vụ/Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu	Đã triển khai: Trong năm 2023 Tổng số hồ sơ dịch vụ công thiết yếu đã tiếp nhận: 503,788 trường hợp (trong đó nộp trực tuyến 467.113 trường hợp đạt 92.72% ¹)	Phần mềm hộ tịch điện tử và phần mềm dịch vụ công liên thông còn bị lỗi.	Tiếp tục tuyên truyền, đẩy mạnh hướng dẫn công dân thực hiện DVC TT.
2	Nhiệm vụ/Mô hình 2: Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy	Đã hoàn thành: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2034/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 về việc ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện không sử dụng hồ sơ giấy trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Tổng số dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện không sử dụng hồ sơ giấy là 34 dịch vụ, gồm:		Đã hoàn thành. Tiếp tục rà soát, đưa vào bổ sung các DVCTT đủ điều kiện

¹ 25 DVC thiết yếu: Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD (100%); Cấp lại, đổi thẻ CCCD (78,9%); Đăng ký thường trú (98,1%); Đăng ký tạm trú (99,9%); Khai báo tạm vắng (100%); Thông báo lưu trú (99,9%); Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy (98,9%); Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội) (100%); Đăng ký khai sinh (92,0%); Đăng ký khai tử (82,4%); Đăng ký kết hôn (83,2%); Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông (94,1%); Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu (100%); Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi (93,0%); Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình (100%); Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân (63,3%); Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ). (97,4%); Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe (59,8%); Cấp phiếu lý lịch tư pháp (100%); Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp (66,6%); Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện) (100%); Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện) (98,6%);

- 28 DVC theo QĐ 422: 10 TTHC phát sinh hồ sơ trực tuyến cao: Xác nhận tình trạng hôn nhân, người có công, trích lục hộ tịch, khuyến mại, người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, phù hiệu xe ô tô,...

STT	NHIỆM VỤ/MÔ HÌNH	TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI	TỒN TẠI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC	PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI
		32 dịch vụ công trực tuyến cấp tỉnh, 02 dịch vụ công trực tuyến cấp huyện		
3	Nhiệm vụ/Mô hình 3: Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên VNeID	Đã triển khai: Toàn tỉnh đã cấp 1.328.910 tài khoản ĐDDT, hiện công dân trên địa bàn tỉnh được tuyên truyền, sử dụng VNeID để đăng nhập vào các cổng Dịch vụ công.		
4	Nhiệm vụ/Mô hình 4: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID	Đã triển khai: Tính đến điểm hiện tại, có 254/254 (đạt 100%) cơ sở KCB BHYT đã triển khai hoạt động khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ BHYT; tất cả các cơ sở KCB BHYT đã có thiết bị, phần mềm kết nối, máy đọc QR code để thực hiện hoạt động khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ BHYT. Tỷ lệ tra cứu dùng thẻ CCCD thay thẻ BHYT là hơn 2 triệu lượt (đạt 94%)	Khó khăn: Bệnh nhân là trẻ em chưa có CCCD.	Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công dân sử dụng CCCD thay thế BHXH
5	Nhiệm vụ/Mô hình 5: Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực	Chưa triển khai	Kinh phí bố trí trang thiết bị lớn	
6	Nhiệm vụ/Mô hình 6: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3*; Khách sạn 4*; Nhà khách; Nhà công vụ	Đã triển khai: Hiện trên toàn tỉnh có 607 tài khoản phần mềm lưu trú ASM cấp cho cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, đến ngày 14/01/2024 toàn tỉnh đã phát sinh 20.056 trường hợp thông báo lưu trú qua phần mềm ASM		Tiếp tục đẩy mạnh hướng dẫn khai báo qua ASM
7	Nhiệm vụ/Mô hình 7: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở	Đã triển khai: Cấp tài khoản ASM cho 28 cơ sở khám chữa bệnh	Chưa tận dụng được các máy quét mã QR dùng	Tiếp tục đẩy mạnh hướng dẫn khai báo

STT	NHIỆM VỤ/MÔ HÌNH	TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI	TỒN TẠI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC	PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI
	khám chữa bệnh	<p>Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tập huấn cán bộ các bệnh viện, phòng khám khai báo lưu trú trên phần mềm ASM cho bệnh nhân đến khám, chữa bệnh.</p> <p>Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế kiểm tra, tuyên truyền các cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện theo yêu cầu. Tổng số lượt khai báo là 9.679 lượt.</p>	cho KCB bảo hiểm	qua ASM
8	Nhiệm vụ/Mô hình 8: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài	Chưa triển khai	Chưa triển khai được, Hiện nay, đang chờ bổ sung thêm danh mục lưu trú trên xe khách đường dài vào luật cư trú sửa đổi để có đầy đủ pháp lý triển khai mô hình.	
9	Nhiệm vụ/Mô hình 9: Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội	<p>Đã triển khai: Sử dụng 11 camera thông minh, 76 camera giao thông (trong đó 43 camera giao thông, 33 camera an ninh cài đặt thử nghiệm license giao thông). Từ đầu năm đến nay, Công an các đơn vị, địa phương đã khai thác hình ảnh của hệ thống camera phục vụ xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông (phạt nguội) đối với 20.935 trường hợp, tổng mức phạt 42,54 tỷ đồng.</p>		

STT	NHIỆM VỤ/MÔ HÌNH	TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI	TỒN TẠI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC	PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI
10	Nhiệm vụ/Mô hình 10: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch	Chưa triển khai	Kinh phí bố trí trang thiết bị lớn, số lượng nhận diện của các thiết bị camera AI ít	Đề xuất Cục C06 hỗ trợ triển khai thí điểm
11	Nhiệm vụ/Mô hình 11: Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công	<p>Đã thực hiện: Công an tỉnh phối hợp với Sở LĐ, TB và XH cập nhật đối tượng chính sách vào CSDLQG về DC</p> <p>- Tổng số đối tượng đang nhận trợ cấp an sinh xã hội hàng tháng trên địa bàn tỉnh là: 93.472 người (trong đó: 68.353 đối tượng bảo trợ xã hội; 25.005 đối tượng người có công). Tổng số đối tượng đã được rà soát nhu cầu, đăng ký hình thức nhận trợ cấp là: 85.633 người (chiếm 91,7 % tổng số đối tượng trên địa bàn).</p> <p>- Trên địa bàn tỉnh đã thực hiện chi trả trợ cấp ASXH không dùng tiền mặt đối với 2.924 đối tượng do ngành lao động – TB&XH quản lý với số tiền là: 2.006.458.000 đồng; cụ thể: Đối tượng Người có công 415 trường hợp; Đối tượng Bảo trợ xã hội 2.509 trường hợp.</p> <p>- Phối hợp làm sạch thông tin, cập nhật vào CSDLQG về DC đối với 28.883 hộ Nghèo, hộ cận nghèo.</p>		Tiếp tục thực hiện công tác làm sạch dữ liệu An sinh xã hội
12	Nhiệm vụ/Mô hình 12: Đảm bảo điều kiện công dân số	Đã thực hiện: Công tác cấp CCCD cho công dân trên địa bàn: Tính đến 21/6/2023, Công		Tiếp tục triển khai thu nhận hồ sơ cấp

STT	NHIỆM VỤ/MÔ HÌNH	TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI	TỒN TẠI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC	PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI
		<p>an tỉnh đã hoàn thành cấp CCCD cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh sớm trước 40 ngày so với chỉ tiêu của Bộ Công an giao.</p> <p>- Công tác tuyên truyền, vận động công dân kích hoạt tài khoản ĐDDT: Tính đến ngày 15/12/2023, toàn tỉnh đã kích hoạt được 1.238.910, hoàn thành kích hoạt cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh, đạt 160% chỉ tiêu của Bộ Công an giao là một trong những đơn vị dẫn đầu về công tác kích hoạt ĐDDT trên cả nước.</p> <p>- Triển khai cấp chữ ký số cho người dân, doanh nghiệp: Ngày 10/10/2023, UBND tỉnh Bắc Giang tổ chức “Khai trương dịch vụ 4 cấp chữ ký số miễn phí phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để sử dụng trong giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và cổng dịch vụ công của tỉnh”; đã tập huấn cho cán bộ tại Bộ phận một cửa điện tử các cấp; hiện đã cấp được 289 chữ ký số cho người dân và doanh nghiệp.</p>		<p>tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện.</p> <p>- Đẩy mạnh việc cấp chữ ký số công cộng do người dân</p>
13	Nhiệm vụ/Mô hình 13: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)	Đã thực hiện: Sở Thông tin và truyền thông đã triển khai, tập huấn cho cán bộ, công chức để thực hiện (phối hợp với Viettel)		Tiếp tục triển khai
14	Nhiệm vụ/Mô hình 14: Nền tảng	Đã thực hiện: Nền tảng, tích hợp chia sẻ dữ		Tiếp tục triển khai

STT	NHIỆM VỤ/MÔ HÌNH	TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI	TỒN TẠI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC	PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI
	tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP)	liệu tỉnh (LGSP) đã kết nối đến Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) với 13 dịch vụ đến các bộ, ngành trung ương, kết nối nội tỉnh thông qua LGSP 02 dịch vụ. Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên hỗ trợ các cấp, các ngành duy trì, vận hành các hệ thống thông tin để kết nối, liên thông dữ liệu đến các bộ, ngành Trung ương trong năm 2023.		
15	Nhiệm vụ/Mô hình 15: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số	Đã thực hiện: Đăng tải Video tuyên truyền tổ công nghệ số công đồng phối hợp với đoàn thanh niên hướng dẫn người dân tạo tài khoản dịch vụ công, ra mắt mô hình chợ dân sinh không dùng tiền mặt trên cổng thông tin thành phố, trang facebook Bắc Giang television, trên màn hình điện tử tại khu quảng trường 3/2, tuyên truyền ngày chuyển đổi số Quốc gia trên các màn hình điện tử Quảng trường 3/2, Ngã tư Lê Lợi Hùng Vương, Hàm chui Nguyễn Thị Minh Khai, Cổng trào điện tử đường Hùng Vương.		Thực hiện tốt công tác tuyên truyền
16	Nhiệm vụ/Mô hình 16: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm	Đã hoàn thành: Thực hiện Mô hình tập huấn Đề án 06 (MOOC): Tổng số tài khoản đăng ký học: 3235 tài khoản; đã kích hoạt để tham gia học tập là 3.226 tài khoản đạt 99,8%; số đã hoàn thành khóa học đạt là 3.029 trường hợp đạt 93,6%.		Đã hoàn thành

STT	NHIỆM VỤ/MÔ HÌNH	TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI	TỒN TẠI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC	PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI
	chi phí đào tạo truyền thống			
17	Nhiệm vụ/Mô hình 17: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VneID	Đã thực hiện: Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận 1.805 tin báo, trong đó 808 tin báo được tiếp nhận qua ứng dụng VNeID đạt 44,7% (chỉ tiêu của Bộ Công an là 20% tin báo qua VNeID), 10/10 đơn vị đạt chỉ tiêu 20% tin báo tiếp nhận qua VNeID.		Tiếp tục thực hiện
18	Nhiệm vụ/Mô hình 18: Triển khai hệ thống quản lý trường học: Xác thực thông tin giáo viên và học sinh; Cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VneID (SSO); Quản lý điểm, lịch học...	Đã thực hiện: Đã lựa chọn 03 đơn vị tham gia thí điểm và tham mưu Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt tại Quyết định số 1062/QĐ-SGDĐT ngày 22/11/2023, theo đó, chi tiết các trường lựa chọn như sau: - Cấp Tiểu học: Trường Tiểu học Đông Thành, thành phố Bắc Giang; - Cấp THCS: Trường THCS thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa; - Cấp THPT: Trường trung học phổ thông Phương Sơn. Hiện tại Sở GDĐT đang tích cực phối hợp với đơn vị hỗ trợ vận hành rà soát, chuẩn bị các điều kiện để nâng cấp phần mềm đáp ứng mô hình thí điểm.		Tiếp tục thực hiện
19	Nhiệm vụ/Mô hình 19: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID	Chưa triển khai	Hiện đang triển khai thí điểm tại Hà Nội và Hà Nam	Triển khai khi có hướng dẫn của BCA
20	Nhiệm vụ/Mô hình 20: Triển khai	Đã thực hiện: Hiện nay, phần mềm VNeID		Tiếp tục thực hiện

STT	NHIỆM VỤ/MÔ HÌNH	TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI	TỒN TẠI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC	PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI
	tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeid.Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VneID	đã tích hợp các thông tin sức khỏe, quá trình tiêm Covid, quá trình di chuyển của công dân.		
21	Nhiệm vụ/Mô hình 21: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VneID; Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VneID	Chưa triển khai.	Chưa triển khai. Hiện nay, Chính phủ mới đang thực hiện thí điểm tại 02 tỉnh là Hà Nội và Hà Nam	Triển khai khi có hướng dẫn của BCA
22	Nhiệm vụ/Mô hình 22: Phân tích tình hình dân cư, lao động, tình hình du lịch, tình hình trật tự, an toàn xã hội,	Chưa triển khai.	Chưa triển khai. Hiện nay, Chính phủ mới đang thực hiện thí điểm tại 02 tỉnh là Hà Nội và Hà Nam	Triển khai khi có hướng dẫn của BCA
23	Nhiệm vụ/Mô hình 23: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC Tỉnh	Đã triển khai: Sở Thông tin và truyền thông đã triển khai, tập huấn cho cán bộ, công chức để thực hiện (phối hợp với Viettel)		
24	Nhiệm vụ/Mô hình 24: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use).	Đã hoàn thành: Triển khai lớp tập huấn "An toàn trên không gian số" trên nền tảng MOOC. Tiến độ: Tổng số học viên 622 trường hợp, số tài khoản đã kích hoạt học tập 622 tài khoản (100%); số đã hoàn thành khóa học 619 trường hợp; số đã thi đỗ 614 trường hợp (98,7%).		Đã hoàn thành

